

QUY ĐỊNH
về thi đua, khen thưởng công tác kiểm tra, giám sát
trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “thi hành Điều lệ Đảng”; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về “một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về “thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh quy định về thi đua, khen thưởng công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh như sau:

I. Đối tượng thi đua, khen thưởng

- Đảng ủy cơ sở;
- Chi bộ cơ sở;
- Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

II. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

III. Điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng

1. Điều kiện khen thưởng

- Tập thể có đăng ký thi đua gửi về Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) trước ngày 01 tháng 3 hàng năm.

- Có đầy đủ hồ sơ đề nghị khen thưởng, gửi về Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong năm đề nghị khen thưởng được chấm theo thang điểm 100 điểm (*có biểu điểm chi tiết kèm theo*), trong đó:

- Các đơn vị được khen thưởng phải đạt từ 80 điểm trở lên theo biểu điểm kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Ngoài ra, phải được các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối đánh giá đạt từ mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm đề nghị khen thưởng.

IV. Hình thức, số lượng, mức tiền khen thưởng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh xem xét, tặng Giấy khen cho không quá 10 đơn vị có thành tích xuất sắc hàng năm (*xét theo số điểm từ cao xuống thấp*).

- Mức tiền thưởng kèm theo Giấy khen được thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

V. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị

- Tờ trình đề nghị của các đơn vị (tại Mục I, Quy định này);

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (*nếu Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở đề nghị khen thưởng phải có xác nhận của cấp ủy*);

- Biểu tự chấm điểm kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Bản đăng ký thi đua đầu năm (bản sao).

2. Thủ tục xét khen thưởng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy tham mưu đề xuất danh sách thi đua khen thưởng đối với các đơn vị (tại Mục I, Quy định này) để trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

- Giao Văn phòng Đảng ủy Khối phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu mức tiền thưởng đảm bảo quy định.

VI. Trách nhiệm và xử lý vi phạm

- Người đứng đầu cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

- Trường hợp phát hiện báo cáo không đúng thành tích thì Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hủy bỏ hình thức đã khen thưởng, thu hồi tiền thưởng đã nhận; đồng thời không xét khen thưởng của đơn vị đó trong năm tiếp theo.

VII. Tổ chức thực hiện

- Ủy ban Kiểm tra, các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh; các tổ chức đảng ở cơ sở có trách nhiệm thực hiện quy định này.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có nội dung phát sinh cần phải bổ sung, sửa đổi đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- UBKT Tỉnh ủy (để b/c),
- Các Ban Đảng, Văn phòng ĐUK (để t/h),
- Các chi, đảng bộ cơ sở (để t/h),
- UBKT Đảng ủy cơ sở (để t/h),
- Lưu UBKT, VP ĐUK.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



(Handwritten signature)
Nguyễn Mạnh Cường



**BIỂU CHẤM ĐIỂM THỰC HIỆN
CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ**

(Kèm theo Quy định số 06 - QĐ/ĐUK ngày 17/02/2022 của BTV Đảng ủy Khối)

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
I	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ ĐẢNG	80		
1	- Tuyên truyền, quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát. * Điểm chi tiết:	5		
	+ Cử đúng, đủ số lượng, thành phần cấp ủy tham gia hội nghị do cấp trên tổ chức.	1		
	+ Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.	2		
	+ Xây dựng văn bản triển khai thực hiện (khi có yêu cầu)	2		
2	- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm của đảng ủy. - Chỉ đạo các chi, đảng ủy bộ phận trực thuộc xây dựng, triển khai chương trình kiểm tra, giám sát năm. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Chương trình kiểm tra, giám sát năm của đảng ủy gửi về UBKT Đảng ủy Khối chậm nhất ngày 15/01 hàng năm.	2		
	+ Nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề và thường xuyên: rõ nội dung, đối tượng, thời gian, người chủ trì thực hiện.	4		
	+ Kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên cùng cấp; người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu cấp ủy trực thuộc.	2		
	+ Tăng cường chỉ đạo các chi bộ, đảng ủy bộ phận trực thuộc xây dựng, thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm.	2		
3	- Triển khai, thực hiện các nội dung theo chương trình kiểm tra, giám sát năm. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Thực hiện đầy đủ các nội dung theo chương trình kiểm tra, giám sát.	4		
	+ Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát đảm bảo thời gian đề ra.	1		
	+ Chất lượng, quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ đảm bảo quy định.	3		
	+ Gửi hồ sơ (Quyết định, Kế hoạch, Đề cương báo cáo, Thông báo kết luận) về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	2		
4	- Triển khai, thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa). - Kiểm điểm, khắc phục sau các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa). * Điểm chi tiết:	15		
	+ Thực hiện nghiêm túc các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên.	5		
	+ Kiểm điểm, khắc phục kịp thời sau các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	10		
	- Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý) khi có dấu hiệu vi phạm. * Điểm chi tiết:	10		

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú	
5	+ Kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	7			
	+ Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	3			
6	- Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10			
	* Điểm chi tiết:				
	+ Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức Đảng; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	4			
7	+ Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	6			
	- Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10			
	* Điểm chi tiết:				
	+ Thực hiện đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ.	3			
8	+ Kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có).	3			
	+ Không để tồn đọng quá thời gian quy định.	2			
	+ Không để tái tổ, cấp trên phải xem xét, xử lý.	2			
	- Giải quyết khiếu nại đối với tổ chức đảng và đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10			
8	* Điểm chi tiết:				
	+ Thực hiện đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ.	3			
	+ Kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có).	3			
	+ Không để tồn đọng quá thời gian quy định.	2			
8	+ Không để tái tổ, cấp trên phải xem xét, xử lý.	2			
	II NHIỆM VỤ KHÁC	15			
	1	- Báo cáo, biểu số liệu thống kê tháng, quý, năm, báo cáo chuyên đề, báo cáo thi đua, báo cáo đột xuất, sử dụng hộp thư điện tử công vụ.	5		
		* Điểm chi tiết:			
+ Đảm bảo thời gian.		2			
2	+ Đảm bảo chất lượng.	3			
	- Công tác kiện toàn ủy ban kiểm tra cấp ủy (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	5			
3	- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra.	5			
III ĐIỂM THƯỞNG		5			
1	- Xây dựng đề án, đề tài khoa học hoặc chuyên đề, sáng kiến được công nhận về công tác kiểm tra, giám sát.	1			
2	- Viết ít nhất 1 tin, bài về hoạt động của Ngành kiểm tra được đăng trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ sở và cấp trên hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.	1			
3	- Qua kiểm tra, phát hiện xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	2			
4	- Qua giám sát chuyên đề phát hiện và chuyên kiểm tra dấu hiệu vi phạm từ 1 đảng viên hoặc 1 tổ chức đảng trở lên.	1			
VI	TỔNG ĐIỂM (I + II + III)	100			



BIỂU CHẤM ĐIỂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC

KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ

(Kiểm tra) theo Quy định số 06 - QĐ/ĐUK ngày 17/02/2022 của BTV Đảng ủy Khối)

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
I	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ ĐẢNG	90		
1	- Tuyên truyền, quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát. * Điểm chi tiết:	5		
	+ Cử đúng, đủ số lượng, thành phần cấp ủy tham gia hội nghị do cấp trên tổ chức.	1		
	+ Tham mưu cho cấp ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.	2		
	+ Xây dựng văn bản triển khai thực hiện (khi có yêu cầu)	2		
2	- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra. - Chỉ đạo, hướng dẫn các chi, đảng ủy bộ phận trực thuộc xây dựng, triển khai chương trình kiểm tra, giám sát năm. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Chương trình kiểm tra, giám sát năm của ủy ban kiểm tra gửi về UBKT Đảng ủy Khối chậm nhất ngày 15/01 hàng năm.	2		
	+ Nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề và thường xuyên: rõ nội dung, đối tượng, thời gian, người chủ trì thực hiện.	4		
	+ Chỉ đạo, hướng dẫn các chi, đảng ủy bộ phận trực thuộc xây dựng, triển khai chương trình kiểm tra, giám sát năm.	4		
3	- Giám sát đối với cấp ủy viên cùng cấp; cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý; người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu cấp ủy trực thuộc. * Điểm chi tiết:	8		
	+ Giám sát đối với cấp ủy viên cùng cấp.	4		
	+ Giám sát đối với cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý; người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu cấp ủy trực thuộc.	4		
4	- Giám sát đối với tổ chức đảng trực thuộc.	7		
5	- Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý) khi có dấu hiệu vi phạm. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	7		
	+ Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	3		
6	- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng * Điểm chi tiết:	10		
	+ Chất lượng, quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ đảm bảo quy định.	5		
	+ Gửi hồ sơ (Quyết định, Kế hoạch, Đề cương báo cáo, Thông báo kết luận) về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	5		
	- Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10		



STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
7	* Điểm chi tiết: + Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức Đảng; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	4		
	+ Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	6		
8	- Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10		
	* Điểm chi tiết: + Thực hiện đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ.	3		
	+ Kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có).	3		
	+ Không để tồn đọng quá thời gian quy định.	2		
	+ Không để tái tổ, cấp trên phải xem xét, xử lý.	2		
9	- Giải quyết khiếu nại đối với tổ chức đảng và đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10		
	* Điểm chi tiết: + Thực hiện đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ.	3		
	+ Kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có).	3		
	+ Không để tồn đọng quá thời gian quy định.	2		
	+ Không để tái tổ, cấp trên phải xem xét, xử lý.	2		
10	- Kiểm tra tài chính đảng, việc thu, nộp, sử dụng đảng phí của cấp ủy cấp dưới và bộ phận tài chính cấp ủy cùng cấp.	10		
	* Điểm chi tiết: + Kiểm tra tài chính đảng của cấp ủy cùng cấp.	3		
	+ Kiểm tra tài chính đảng của cấp ủy cấp dưới.	3		
	+ Chất lượng, quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ đảm bảo quy định.	2		
	+ Gửi hồ sơ (Quyết định, Kế hoạch, Đề cương báo cáo, Thông báo kết luận) về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	2		
II NHIỆM VỤ KHÁC		5		
1	- Báo cáo, biểu số liệu thống kê tháng, quý, năm, báo cáo chuyên đề, báo cáo thi đua, báo cáo đột xuất, sử dụng hộp thư điện tử công vụ.	2		
	* Điểm chi tiết: + Đảm bảo thời gian.	1		
	+ Đảm bảo chất lượng.	1		
2	- Công tác kiện toàn ủy ban kiểm tra cấp ủy (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	1		
3	- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra.	1		
4	- Công tác tham mưu giúp cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.	1		
III ĐIỂM THƯỞNG		5		
1	- Xây dựng đề án, đề tài khoa học hoặc chuyên đề, sáng kiến được công nhận về công tác kiểm tra, giám sát.	1		
2	- Viết ít nhất 1 tin, bài về hoạt động của Ngành kiểm tra được đăng trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ sở và cấp trên hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.	1		

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
3	- Qua kiểm tra, phát hiện xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	2		
4	- Qua giám sát chuyên đề phát hiện và chuyển kiểm tra dấu hiệu vi phạm từ 1 đảng viên hoặc 1 tổ chức đảng trở lên.	1		
VI	TỔNG ĐIỂM (I + II + III)	100		





**BIỂU CHẤM ĐIỂM THỰC HIỆN
CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CHI BỘ CƠ SỞ**

Kiểm theo Quy định số 06 - QĐ/ĐUK ngày 17/02/2022 của BTV Đảng ủy Khối)

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
I	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ ĐẢNG	85		
1	- Tuyên truyền, quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Cử đúng, đủ số lượng, thành phần cấp ủy tham gia hội nghị do cấp trên tổ chức.	2		
	+ Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.	3		
	+ Xây dựng văn bản triển khai thực hiện (khi có yêu cầu)	5		
2	- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của chi bộ. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Chương trình kiểm tra, giám sát năm của chi bộ gửi về UBKT Đảng ủy Khối chậm nhất ngày 15/01 hàng năm.	5		
	+ Nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề và thường xuyên: rõ nội dung, đối tượng, thời gian, người chủ trì thực hiện.	5		
3	- Triển khai, thực hiện các nội dung theo chương trình kiểm tra, giám sát năm. * Điểm chi tiết:	15		
	+ Thực hiện đầy đủ các nội dung theo chương trình kiểm tra, giám sát.	5		
	+ Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát đảm bảo thời gian đề ra.	2		
	+ Chất lượng, quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ đảm bảo quy định.	5		
	+ Gửi hồ sơ (Quyết định, Kế hoạch, Đề cương báo cáo, Thông báo kết luận) về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	3		
4	- Triển khai, thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa). - Kiểm điểm, khắc phục sau các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa). * Điểm chi tiết:	20		
	+ Thực hiện nghiêm túc các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên.	10		
	+ Kiểm điểm, khắc phục kịp thời sau các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; có hồ sơ gửi về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	10		
5	- Kiểm tra đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý) khi có dấu hiệu vi phạm. * Điểm chi tiết:	10		
	+ Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm thực hiện nhiệm vụ do chi bộ giao.	5		
	+ Kịp thời phát hiện đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm thực hiện nhiệm vụ do cấp trên giao; báo cáo tổ chức đảng cấp trên trực tiếp xem xét, kiểm tra hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định.	5		

STT	Nội dung, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký từ đầu năm	Ghi chú
6	- Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10		
	* Điểm chi tiết:			
	+ Chất lượng, quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ đảm bảo quy định.	5		
	+ Gửi hồ sơ (Quyết định, Kế hoạch, Đề cương báo cáo, Thông báo kết luận) về UBKT Đảng ủy Khối theo quy định.	5		
7	- Giải quyết tố cáo đối với đảng viên (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	10		
	* Điểm chi tiết:			
	+ Thực hiện đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thủ tục, hồ sơ.	3		
	+ Kịp thời xử lý các sai phạm (nếu có).	3		
	+ Không để tồn đọng quá thời gian quy định.	2		
	+ Không để tái tổ, cấp trên phải xem xét, xử lý.	2		
II	NHIỆM VỤ KHÁC	10		
1	- Báo cáo, biểu số liệu thống kê tháng, quý, năm, báo cáo chuyên đề, báo cáo thi đua, báo cáo đột xuất, sử dụng hộp thư điện tử công vụ.	5		
	* Điểm chi tiết:			
	+ Đảm bảo thời gian.	2		
	+ Đảm bảo chất lượng.	3		
2	- Công tác kiện toàn cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ (nếu không có thì vẫn được tính điểm tối đa).	2		
3	- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.	3		
III	ĐIỂM THƯỞNG	5		
1	- Xây dựng đề án, đề tài khoa học hoặc chuyên đề, sáng kiến được công nhận về công tác kiểm tra, giám sát.	1		
2	- Viết ít nhất 1 tin, bài về hoạt động của Ngành kiểm tra được đăng trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ sở và cấp trên hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.	1		
3	- Qua kiểm tra, phát hiện xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	2		
4	- Qua giám sát chuyên đề phát hiện và chuyển kiểm tra dấu hiệu vi phạm từ 1 đảng viên hoặc 1 tổ chức đảng trở lên.	1		
VI	TỔNG ĐIỂM (I + II + III)	100		